TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 07/5/2025
"Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Trần Thị Thanh Hương.
Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 227/2024/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2025 về "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thu T, sinh năm 2003, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Chỗ ở hiện nay: Khối Q, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Bị đơn: Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1998, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Địa chỉ hiện nay: Đang chấp hành án tại 47 phân trại số 2 trại giam S, tại xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn chị Phan Thị Thu T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Đình H đăng ký kết hôn ngày 14/02/2022 tại UBND xã Q, thị xã H trên cơ sở tự nguyện. Đến năm 2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H không chí thú làm ăn, không quan tâm vợ con. Nay chị thấy không còn tình cảm với anh H, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị xin ly hôn với anh Hoàng Đình H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Khôi V, sinh ngày 04/6/2022. Hiện nay con chung đang ở với chị. Nếu ly hôn chị xin trực tiếp nuôi con chung trên và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Vì anh hiện nay đang đi cải tạo tại trại giam S. Chị làm nghề tự do thu nhập mỗi tháng 5 triệu đồng.

Về tài sản: Vợ chồng anh tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn anh Hoàng Đình H trình bày:

Về tình cảm: Anh và chị Phan Thị Thu T đăng ký kết hôn năm 2022 tại UBND xã Q trên tinh thần tự nguyện. Đến năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh thường xuyên ăn chơi khiến cuộc sống chung vợ chồng ngày càng căng thẳng. Đến tháng 10/2024 thì anh đi chấp hành án phạt tù, vợ có thăm nom và báo cho anh việc ly hôn. Nay anh cũng thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị T xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Khôi V, sinh ngày 04/6/2022. Hiện nay con chung đang ở với chị T. Nay anh có nguyện vọng giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng do anh đang chấp hành án nên không cấp dưỡng nuôi con cho chị T.

Về tài sản: Do tài sản chung vợ chồng có giá trị không đáng kể nên vợ chồng tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

Biên bản xác minh ông Lê Văn T1 thôn trưởng thôn 11, xã Q, thị xã H cung cấp:

Về hôn nhân: Chị Phan Thị Thu T và anh Hoàng Đình H đăng ký kết hôn ngày 14/02/2022 tại UBND xã Q, thị xã H trên cơ sở tự nguyện. Đến năm 2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H không chí thú làm ăn, không quan tâm vợ con. Hiện nay anh Hoàng Đình H đang chấp hành án tại 47 phân trại số 2 trại giam S, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Khôi V, sinh ngày 04/6/2022. Hiện nay con chung đang ở với chị T. Từ trước đến nay chị T, anh H nuôi con vẫn đảm bảo. Chị T, anh H không có hiện tượng bạo hành con chung. Chị T làm nghề tự do thu nhập bao nhiêu thì ông không biết. Anh Hoàng Đình H đang chấp hành án tại 47 phân trại số 2 trại giam S, tại huyện T, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Thu T. Đề nghị xử cho chị Phan Thị Thu T được ly hôn anh Hoàng Đình H.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Phan Thị Thu T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Hoàng Khôi V, sinh ngày 04/6/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Đình H vì chị Phan Thị Thu T chưa yêu cầu. Anh Hoàng Đình H được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản: Chị Phan Thị Thu T và anh Hoàng Đình H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Phan Thị Thu T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phan Thị Thu T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Hoàng Đình H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phan Thị T2 và anh Hoàng Đình H được UBND xã Q, thị xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/02/2022 tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tính không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh H không chí thú làm ăn, không quan tâm cho vợ con. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Phan Thị Thu T yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Đình H là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị T, anh H có 01 con chung là Hoàng Khôi V, sinh ngày 04/6/2022. Hiện nay con chung đang ở với chị T. Từ trước đến nay con chung do chị T nuôi dưỡng vẫn đảm bảo. Anh H đang đi chấp hành án nên không có điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Anh H cũng thống nhất giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Vì vậy, cần giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung trên là phù hợp. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Đình H vì chị Phan Thị Thu T chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản: Chị Phan Thị Thu T và anh Hoàng Đình H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị Thu T thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên toà về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Phan Thị Thu T được ly hôn với anh Hoàng Đình H.

Về con chung: Giao cho chị Phan Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Khôi V, sinh ngày 04/6/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Đình H vì chị

Phan Thị Thu T chưa yêu cầu. Anh Hoàng Đình H được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Phan Thị Thu T và anh Hoàng Đình H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị Thu T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008749 ngày 25/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn